

SỰ TÍCH PHẬT A-DI-ĐÀ VÀ BẢY VỊ BỒ TÁT

Phật học tạp chí Từ Bi Âm (200-204)

Thanh Tâm sưu tầm và đánh máy

SỰ TÍCH QUAN THẾ ÂM BỒ TÁT

Đức Quan Thế âm Bồ Tát, khi chưa xuất gia tu hành, có một kiếp Ngài làm con đầu lòng của vua Vô Trách Niệm, tên là Bất Huyền Thái Tử.

Trong thời kỳ vua ấy thống trị thiên hạ, thì có Phật Bảo Tạng ra đời.

Vua thấy nhơn tâm xu hướng theo lời giáo hóa của Phật càng ngày càng đông, bèn suy nghĩ rằng: “Nếu Đạo Phật không phải chơn chánh, thì đâu có lẽ người ta sùng bái khắp xứ như vậy!”

Nên vua mới phát tâm sắm đủ lễ vật đến cúng dường Phật và chúng Tăng trong ba tháng, và lại khuyên các vị vương tử và đại thần cũng làm như vậy.

Khi ấy Bất Huyền Thái Tử vâng lời Phụ Vương, hết lòng tin kính, sắm đủ các món ngon quý và đem những đồ trân trọng của mình mà dâng cúng cho Phật và đại chúng trong ba tháng, không trễ nãi bữa nào và cũng không món gì kém thiếu.

Quan Đại thần Bảo Hải, là phụ thân của Phật Bảo Tạng, thấy vậy khuyên rằng: “Điện hạ đã sẵn lòng tu phước mà cúng Phật cúng Tăng: vậy xin Điện hạ hãy đem công đức đó mà hồi hướng về Đạo Vô Thượng Bồ Đề, chớ nên cầu sự phước báu trên cõi Trời Đao Lợi hay là cõi Trời Phạm Thiên làm chi.

Bởi vì mấy cõi ấy, tuy là cảnh vật vui tốt, nhơn dân vui sướng, căn thân đẹp đẽ, thọ mạng lâu dài, được phép thần thông, dạo đi tự tại, những đồ y thực sẵn có, các cuộc du hí đủ bày, trăm thức tự nhiên thọ dụng đủ đều khoái lạc, không có sự khổ như cõi nhơn gian.

Cái phước báu trong các cõi đó tuy là mỹ mãn như thế, nhưng còn thuộc về hữu lậu, có hư có mất, chắc chắn gì đâu, chính là sự vô thường, thật là tướng vô định, như cơn gió thổi mau không có thể lực gì cầm lại được: hết vui thì xảy ra buồn, hết sướng thì trở lại khổ, dầu có sống lâu đến mấy ngàn năm đi nữa, cũng không khỏi con ma sanh tử lôi kéo vào đường nọ ngõ kia.

Nếu Điện hạ cứ cầu phước báu đó, chắc không thoát khỏi ái sanh tử luân hồi: nếu đã không khỏi luân hồi, thì chưa chắc lúc nào đăng tiêu điều tự tại.

Chỉ bằng Điện hạ đem công đức đó mà cầu món phước báu vô lậu, không hư không mất, đời đời kiếp kiếp vượt ra ngoài ba cõi bốn dòng hưởng sự an vui vô cùng vô tận, và hồi hướng về Đạo Bồ Đề mà cầu mau thành Phật quả, đăng cứu độ chúng sanh khỏi sông mê biển khổ. Vậy phần tự lợi đã vuông tròn, mà đức lợi tha lại đầy đủ nữa.

Bất Huyền Thái Tử nghe ông Bảo Hải khuyên nói như vậy, bèn đáp rằng: “Ta xem xét cả thấy chúng sanh trong đường địa ngục chịu sự khổ cực: còn kẻ nhơn gian và người thiên thượng thì đủ điều cầu nhiệm, lắm chuyện trần lao, không có chút nào đăng thanh tịnh, bởi đó mà tạo thành tội nghiệp, nên mới thọ quả báo mà đọa vào ba đường dữ là: địa ngục, ngạ quỷ và súc sanh”.

Bất Huyền Thái Tử đáp lại rồi tự nghĩ rằng: “Bởi chúng sanh ở trong đời không gặp đăng những người hiền nhơn quân tử, khuyên việc lánh dữ làm lành mà dìu dắt lên con đường giải thoát, chỉ gặp những kẻ tàn ác tiểu nhơn cũ dụ nhau kết bạn bè, thường xúi dục những điều bất thiện, và lại phá hư Chánh Pháp, khinh Pháp Đại Thừa, làm cho mất cả căn lành, thêm điều tà kiến, vì vậy mới che lấp tâm tánh, không biết đạo đức là gì, nên phải chịu nỗi đầy đọa”.

Bất Huyền Thái Tử ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi thưa rằng: “Nay tôi đối trước mặt Phật và đại chúng mà tỏ lời như vậy: Tôi nguyện đem tất cả các món công đức tôi đã từng cúng dường Tam Bảo và các món công đức tôi đã từng tu tập Pháp môn mà hồi hướng về đạo Vô Thượng Bồ Đề.

Tôi nguyện trong khi tôi tu những điều công hạnh Bồ Tát, làm những việc lợi ích cho chúng sanh, nếu tôi xem có kẻ mắc sự khốn khổ hiểm nghèo ở trong hoàn cảnh ám muội, không biết cậy nhờ ai, không biết nương dựa đâu, mà có xưng niệm danh hiệu tôi, tức thời tôi dùng phép Thiên nhĩ mà lắng nghe và dùng phép Thiên nhãn mà quan sát coi kẻ mắc nạn ấy ở chỗ nào, cầu khẩn việc gì, đăng tôi hiện đến mà cứu độ cho khỏi khổ và đăng vui. Nếu chẳng đăng như lời thề đó thì tôi không thành Phật.

Thưa Đức Thế Tôn! Nay tôi vì hết thấy chúng sanh mà phát lòng đại nguyện, tu học về Pháp xuất thế, lo làm các công hạnh tự giác tự lợi,

nguyện khi phụ vương tôi là Vô Trách Niệm, trải hăng sa kiếp nhân sau thành Phật, hiệu là A Di Đà Như Lai ở cõi An Lạc, Thế giới, hóa độ chúng sanh xong rồi, chùng nhập Niết Bàn, Chánh Pháp truyền lại, thì tôi tu hạnh làm việc Phật sự. Đến lúc Chánh Pháp gần diệt, hễ diệt bữa trước thì bữa sau tôi chứng Đạo Bồ Đề.

Xin Đức Thế Tôn từ bi mà thọ ký cho tôi, và tôi cũng hết lòng yêu cầu các Đức Phật hiện tại ở hăng sa thế giới trong mười phương đều thọ ký cho tôi như vậy nữa?

Đức Bảo Tạng Như Lai nghe mấy lời nguyện ấy, liền thọ ký Bất Huyền Thái Tử rằng: “Người xem xét chúng sanh trong cõi Thiên Thượng Nhơn gian và trong ba đường dữ đều mắc những sự tội báo, mà sanh lòng đại bi, muốn đoạn trừ mọi sự khổ cực, dứt bỏ những điều phiền não và làm cho cả thầy đều đặng hưởng sự an vui.

Vì người có lòng soi xét những loài yêu cầu của loài hữu tình trong thế gian mà cứu khổ như vậy, nên nay Ta đặt hiệu là: Quan Thế Âm.

Trong khi người tu hạnh Bồ Tát, thì giáo hóa cả vô lượng chúng sanh cho thoát khỏi sự khổ não và làm đủ mọi việc Phật sự.

Sau khi A Di Đà Như Lai nhập Niết Bàn rồi, thì cõi Cực Lạc lại đổi tên là: “Nhứt Thiết Trân Bảo Sở Thành Tựu”, y báo càng tốt đẹp hơn trước đến bội phần.

Chùng đó, đương lúc ban đêm, độ trong giây phút, có hiện ra đủ thức trang nghiêm, thì người sẽ ngồi trên tòa Kim Cang ở dưới cây Bồ Đề mà chứng ngôi Chánh Giác hiệu là: “Biến Xuất Nhứt Thiết Quang Minh Công Đức Sang Vương Như Lai”, phước tròn hạnh đủ, muôn sự vẻ vang, đạo Pháp cao siêu, thần thông rộng lớn, rất tôn rất quý, không ai sánh bằng mà lại sống lâu đến chín mươi sáu ức na do tha kiếp, rồi khi diệt độ thì Chánh Pháp còn truyền bá lại đến sáu mươi ba ức kiếp nữa.

Bất Huyền Thái Tử nghe Phật Bảo Tạng thọ ký rồi, liền vui mừng mà thưa rằng: “Bạch Đức Thế Tôn! Nếu sự thề nguyện của tôi quả đặng hoàn mãn như lời Ngài nói đó, thiệt là hân hạnh biết bao! Nay tôi lạy Ngài xin làm thế nào cho các Đức Phật hiện ở hăng sa thế giới cũng đều thọ ký cho tôi và khiến cho cả thầy thế giới đều đồng thời vang ra những tiếng âm nhạc, và các kẻ chúng sanh nghe tiếng ấy đều đặng thân tâm thanh tịnh mà xa lìa mọi sự dục vọng trên đời”.

Lúc Bát Huyền Thái Tử thừa rồi, đương cúi đầu Lễ Phật, tức thì các Thế giới tự nhiên rung động vang rền, kêu ra những tiếng hòa nhã, ai ai nghe đến cũng sanh lòng vui vẻ, là cho các điều dục vọng bỗng nhiên tiêu tan cả.

Khi ấy, thoát nghe các Đức Phật ở mười phương đồng thỉnh thọ ký cho Quan Thế Âm rằng: “Đương khi thời kiếp Thiện trụ, ở tại cõi Tán Đề Lam thế giới, nhằm lúc Phật Bảo Tạng ra đời mà giáo hóa chúng sanh, có con của vua Vô Tránh Niệm, tên là Bát Huyền Thái Tử phát tâm cúng dường Phật và Đại chúng trong ba tháng: Do công đức đó, nên trải hằng sa kiếp sẽ thành Phật, hiệu là: Biến Xuất Nhất Thiết Công Đức Quang Minh Sang Vương Như Lai, ở về thế giới Nhứt Thiết Trân Bảo Sở Thành Trụ”.

Bát Huyền Thái Tử khi đặng Chư Phật thọ ký rồi, thì lòng rất vui mừng.

Đến khi mạng chung, thì Ngài thọ sanh ra các đời khác, trải kiếp nọ qua kiếp kia, hằng giữ bốn nguyện, gắng công tu hành, cầu đạo Bồ Đề, làm hạnh Bồ Tát, chăm lòng thi hành những sự lợi ích cho chúng sanh, không có khi nào mà Ngài quên cái niệm đại bi đại nguyện.

Hiện nay Quan Thế Âm đã chứng được bậc Đẳng Giác Bồ Tát, ở cõi Cực Lạc mà hầu hạ Đức Phật A Di Đà, hằng ngày tiếp dẫn chúng sanh trong mười phương đem về cõi ấy.

Đến sau, Đức Phật A Di Đà nhập Niết Bàn rồi, thì Ngài kế ngôi Phật vị mà giáo hóa chúng sanh.